

Số: /UBND-TTr

Triệu Sơn, ngày tháng 9 năm 2022

V/v báo cáo kết quả công tác
PCTN phục vụ kỳ họp thứ 4,
Quốc hội khoá XV.

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 1781/TTTH-PCTN, ngày 02/8/2022 của Thanh tra tỉnh Thanh Hoá về việc cung cấp số liệu xây dựng báo cáo công tác PCTN phục vụ kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XV (Thời kỳ báo cáo từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/9/2022), UBND huyện Triệu Sơn báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện tiếp tục quán triệt nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương¹, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ², UBND, Chủ tịch UBND tỉnh³ về công tác phòng, chống tham nhũng.

¹ Các văn bản của Trung ương: Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

² Các văn bản của Tỉnh uỷ: Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 21/7/2021 về hành động thực hiện Kết luận số 05-KL/TW của Ban bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 22/7/2021 hành động thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

³ Các văn bản của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh: Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt và bổ sung Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Quyết định số 4670/QĐ-UBND

1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng:

Hàng năm Huyện ủy, UBND, Chủ tịch UBND huyện ban hành các Kế hoạch⁴ về công tác phòng, chống tham nhũng để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời nhằm ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Theo chức năng nhiệm vụ được giao, từng cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các lĩnh vực được giao quản lý theo quy định; đồng thời phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng.

1.3. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng:

Đối với cấp huyện chưa có cơ quan thực hiện chức năng phòng, chống tham nhũng chuyên trách, chỉ có bộ phận hoặc cán bộ kiêm nhiệm công tác tham mưu về phòng, chống tham nhũng như: Văn phòng Huyện ủy, Thanh tra huyện. Tuy nhiên, trong những năm qua đã có sự phối hợp nhịp nhàng, sự trao đổi trong chuyên môn, nghiệp vụ nên quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện luôn được quan tâm thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả, nhằm nâng cao nhận thức hiểu biết về pháp luật nói chung, trong đó có pháp luật về PCTN cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn, từ đó đã góp phần làm giảm các vụ việc, hành vi tham nhũng; kịp thời xử lý đối với các hành vi, vụ việc tham nhũng xảy ra trên địa bàn.

1.4. Hình thức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”, UBND huyện giao Phòng Tư pháp là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện chủ trì, phối hợp với Thanh tra huyện và các phòng ban đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Tuyên truyền

ngày 21/11/2021 và Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt và bổ sung Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2022.

⁴Kế hoạch số 18-KH/HU ngày 30/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn về công tác Nội chính và phòng chống tham nhũng năm 2021; Quyết định số 9452/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 1055/KH-UBND ngày 19/02/2021 về phòng chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 66-KH/HU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc công tác Nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2022; Kế hoạch số 6821/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cấp xã; đăng tải tin bài trên Cổng thông tin điện tử huyện và các xã, thị trấn; tổ chức hội nghị tập huấn theo chuyên đề và thông qua phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã, thị trấn và thôn bản trên địa bàn huyện. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã tổ chức 03 hội nghị tập huấn chuyên đề về công tác phòng chống tham nhũng cho 400 lượt cán bộ, công chức chủ chốt của huyện và các xã, thị trấn; tại các xã, thị trấn và các thôn bản đã tổ chức phổ biến kiến thức giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng tại 192 hội nghị, với 13.240 lượt người tham gia là cán bộ chủ chốt của xã, thị trấn, các thôn bản và nhân dân trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của các tổ chức trên địa bàn được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện; hàng năm đã tổ chức thực hiện công khai đầy đủ trên các lĩnh vực: Công khai trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đầu tư công, quản lý, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công; công tác tổ chức cán bộ, công tác tuyển dụng; các thủ tục hành chính theo cơ chế "Một cửa" và "Một cửa liên thông"; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; ... để tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân được biết.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Hàng năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ, của tỉnh về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động: Sử dụng tài sản công; định mức, chế độ tiền công, lương; công tác phí, chi hội nghị, tiếp khách. Đồng thời từng cơ quan, đơn vị thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế và kinh phí hoạt động thông qua xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công cho phù hợp với quy định của pháp luật và sát với thực tiễn.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Thường xuyên triển khai, quán triệt Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyên nghiệp, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026,... đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị. Công tác quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ được theo dõi chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc về thời gian, giờ giấc làm việc, việc đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và nghiêm cấm việc sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc. Trong kỳ báo cáo, địa bàn huyện đã xử lý 06 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật trong thực thi nhiệm vụ (03 cán bộ, công

chức đã nghỉ hưu), trong đó: Khiển trách 02, cảnh cáo 04.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Công tác chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện theo quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan. Hàng năm UBND huyện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn. Trong kỳ báo cáo trên địa bàn đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác cho 44 công chức (42 công chức cấp xã, 02 công chức cấp huyện).

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt được UBND huyện triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính như: Công khai các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử, Đài truyền thanh của huyện và các xã, thị trấn, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận "một cửa liên thông", tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn đang triển khai thực hiện 318 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện (mức độ 3: 54 thủ tục, mức độ 4: 46 thủ tục) và 233 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, thị trấn (mức độ 3: 12 thủ tục, mức độ 4: 27 thủ tục); đã tiếp nhận 31.451 hồ sơ, trong đó số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 là 15.255 hồ sơ; kết quả đã giải quyết 30.524 hồ sơ đạt tỉ lệ 97,05% (giải quyết trước hạn là: 28.432 hồ sơ, đúng hạn: 2.092 hồ sơ); đã sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ trên phần mềm Quản lý hồ sơ công việc và 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 7881/QĐ-UBND, ngày 07/12/2021 về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung hàng năm của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Kết quả thực hiện việc kê khai trong thời kỳ báo cáo có 150/150 đơn vị và 1.046/1046 người, đạt tỷ lệ 100% số đơn vị, số

người phải kê khai và 150/150 đơn vị với 1.046/1046 bản kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100% số đơn vị, số bản phải công khai và bàn giao các bản kê khai, kết quả công khai về Thanh tra tỉnh quản lý, lưu trữ theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

Trong thời kỳ báo cáo, thông qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

Trong thời kỳ báo cáo, đã tiến hành 14 cuộc thanh tra theo kế hoạch tại 24 đơn vị⁵; qua công tác thanh tra đã phát hiện các sai phạm trong quản lý đầu tư xây dựng, quản lý tài chính ngân sách; đã kiến nghị thu hồi, giảm trừ các chi phí bất hợp lý trong việc thanh, quyết toán các công trình xây dựng, quản lý tài chính tại các cơ quan, đơn vị với số tiền 500.449.000đ.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Tính đến thời điểm báo cáo, UBND huyện chưa phát hiện, chưa nhận được phản ánh liên quan đến tham nhũng phải xử lý.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý: Không.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Thực hiện tốt việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các doanh nghiệp, các tổ chức khu vực ngoài nhà

⁵ Năm 2021: Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý đầu tư xây dựng tại 05 xã, thị trấn: Hợp Thành, Thọ Sơn, Nông Trường, Thọ Dân và Thị trấn Nưa; thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại xã Dân Quyền, Thọ Tân, Thọ Ngọc; thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách và các khoản đóng góp tại các Trường mầm non xã Minh Sơn, Xuân Thọ; tiểu học Dân Lực, Thái Hòa và trung học cơ sở Khuyến Nông, Thọ Dân.

Năm 2022: Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách và đầu tư xây dựng tại 03 xã: Đông Lợi, Xuân Lộc và Triệu Thành; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý đất đai tại xã Thái Hòa, Vân Sơn; thanh tra việc quản lý ngân sách và các khoản đóng góp tại các trường: mầm non Thái Hoà, Thọ Thế, Hoà Mi, tiểu học: Đông Thắng, trường: THCS Đông Thắng.

nước; thông qua các hội nghị tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn, UBND huyện luôn lồng ghép để bồi dưỡng kiến thức, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Định kỳ hàng tháng Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp doanh nghiệp trên địa bàn huyện để nghe phản ánh, kiến nghị và giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

UBND huyện thực hiện tốt Quy chế đối giữa Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các ngành có liên quan trong công tác phòng, chống tham nhũng. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền đến các hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời phát huy vai trò giám sát của Mặt trận tổ quốc các cấp, thanh tra nhân dân tại các xã, thị trấn trong việc phát hiện các hành vi về tham nhũng, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên, có nhiều chuyển biến; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được tăng cường, bao quát hết lĩnh vực đơn sống, kinh tế xã hội; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được quan tâm nên các vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn không xảy ra.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới trên địa bàn huyện đang triển khai nhiều dự án, phải thực hiện thu hồi, giải phóng mặt bằng nhiều diện tích đất của nhân dân nên dự báo tiềm ẩn có nguy cơ xảy ra sai phạm trong công tác áp giá, bồi thường của cán bộ, công chức khi tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, công tác phòng chống tham nhũng được Huyện ủy, UBND, chủ tịch UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng được triển khai thực hiện nghiêm túc đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; công tác công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn được quan tâm, thực hiện nghiêm túc; các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các sai phạm được tăng cường; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được các cơ quan chức năng thực hiện thường xuyên, đồng bộ, quyết liệt và được xử lý nghiêm theo quy định pháp luật; vai trò trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng được phát huy, gương mẫu.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa được quan tâm; việc xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp phòng ngừa còn chung chung; công tác sơ kết, tổng kết công tác phòng chống tham nhũng chưa được tổ chức theo chuyên đề, còn lồng ghép vào chương trình hội nghị khác.

- Chế độ báo cáo công tác phòng chống tham nhũng của một số cơ quan, đơn vị còn chậm, chất lượng chưa đạt yêu cầu, còn mang tính hình thức đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác lãnh đạo, điều hành của Huyện ủy, UBND, Chủ tịch UBND huyện.

- Hoạt động của thanh tra nhân dân, hoạt động giám sát của các ngành, cơ quan, đơn vị chưa phát huy hiệu quả, còn hình thức; công tác phát hiện của nhân dân chưa cao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương⁶, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy⁷, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh⁸ về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Chương trình hành động của Chính phủ về phòng chống tham nhũng; Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

⁶ Các văn bản của Trung ương: Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

⁷ Các văn bản của Tỉnh ủy: Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 21/7/2021 về hành động thực hiện Kết luận số 05-KL/TW của Ban bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 22/7/2021 hành động thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

⁸ Các văn bản của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh: Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; (Quyết định số ngày 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt và bổ sung Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021); Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Quyết định số 4670/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 và Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt và bổ sung Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2022.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng chống tham nhũng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, trong đó nhiệm vụ phòng là chính; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng trên địa bàn huyện.

- Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch tài sản, thu nhập; trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, quản lý tài chính ngân sách; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý, sử dụng, mua sắm tài sản công; công khai đầy đủ các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, thường xuyên tự kiểm tra công tác phòng chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị. Thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ tại cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan, ban, ngành và của nhân dân trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng hàng năm.

- Chuẩn bị tốt lực lượng thực hiện nhiệm vụ do cấp uỷ, chính quyền giao thanh tra, kiểm tra, xác minh các vụ việc tham nhũng trên địa bàn. Phối hợp tốt với các ngành trong Khối Nội chính, UBMTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, tố giác và xử lý các vụ việc tham nhũng.

Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn báo cáo công tác phòng chống tham nhũng phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XV (Thời kỳ báo cáo từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/9/2022) đến Thanh tra tỉnh để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, TTr.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính